

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 91/2006/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 2006

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của
Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển
các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập***

Căn cứ Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập; Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện về chính sách khuyến khích các cơ sở ngoài công lập như sau:

I. Đối tượng điều chỉnh quy định tại Điều 1 Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 53), được hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Các cơ sở ngoài công lập được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hoá thông tin, thể dục thể thao, khoa học và công nghệ, môi trường, xã hội, dân số, gia đình, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bao gồm:

a) Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và hoạt động theo quy định tại Nghị định số 53 của Chính phủ, bao gồm cơ sở dân lập và cơ sở tư nhân (hoặc tư thực đối với giáo dục - đào tạo), hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hoá, thể thao, khoa học công nghệ, môi trường (vệ sinh môi trường, cấp, thoát nước và hoạt động môi trường khác), xã hội (cơ sở chăm sóc người già cô đơn, chăm sóc người tàn tật, cơ sở cai nghiện ma túy), cơ sở dân số, gia đình và trẻ em.

b) Các cơ sở ngoài công lập đã được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19/8/1999 của Chính phủ.

2. Tổ chức, cá nhân thành lập doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hoá, thể thao, khoa học công nghệ, môi trường (vệ sinh môi trường, cấp, thoát nước và hoạt động môi trường khác), xã hội (cơ sở chăm sóc người già cô đơn, chăm sóc người tàn tật, cơ sở cai nghiện ma túy), cơ sở bảo vệ chăm sóc trẻ em, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

II. Cơ sở ngoài công lập quy định tại Điều 2 Nghị định số 53, được hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Cơ sở ngoài công lập là cơ sở do các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức kinh tế, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoặc cộng đồng dân cư thành lập, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tự bảo đảm kinh phí hoạt động bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Cơ sở ngoài công lập được thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu và tài khoản riêng được mở tại ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc nhà nước.

3. Cơ sở ngoài công lập được thành lập theo quy hoạch, kế hoạch của Nhà nước nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, khoa học - công nghệ, môi trường (vệ sinh môi trường, cấp, thoát nước và hoạt động môi trường khác), xã hội (cơ sở chăm sóc người già cô đơn, chăm sóc người tàn tật, cơ sở cai nghiện ma túy), dân số, gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em.

III. Nguyên tắc hoạt động của các cơ sở ngoài công lập quy định tại Điều 3 Nghị định số 53, được hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Cơ sở ngoài công lập hoạt động theo nguyên tắc tự đảm bảo kinh phí.

2. Nhà nước, xã hội coi trọng và đối xử bình đẳng trong hoạt động cũng như đối với các sản phẩm và dịch vụ của cơ sở ngoài công lập như cơ sở công lập. Các cơ sở ngoài công lập được tham gia các dịch vụ công do nhà nước tài trợ, đặt hàng; tham gia đấu thầu nhận các hợp đồng, dự án sử dụng nguồn vốn trong và ngoài nước phù hợp với chức năng nhiệm vụ hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Cơ sở ngoài công lập được liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, nhằm huy động vốn, nhân lực và công nghệ, nâng

cao chất lượng dịch vụ.

4. Tài sản của cơ sở ngoài công lập bao gồm tài sản của cá nhân, tập thể tham gia góp vốn khi thành lập và phần tài sản được hình thành trong quá trình hoạt động; trong đó tài sản được hiến, tặng hoặc viện trợ không hoàn lại trong quá trình hoạt động của cơ sở ngoài công lập không được chia cho cá nhân, chỉ sử dụng chung cho lợi ích của cơ sở và cộng đồng.

5. Trường hợp cơ sở ngoài công lập ngừng hoạt động, phải giải thể thì vận dụng theo trình tự, thủ tục phá sản theo quy định của Luật phá sản.

IV. Cho thuê nhà, xây dựng cơ sở vật chất thực hiện Điều 4 Nghị định số 53, được hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Cơ sở ngoài công lập được ưu tiên thuê nhà, cơ sở hạ tầng để cung cấp các sản phẩm dịch vụ trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, khoa học - công nghệ, môi trường (vệ sinh môi trường, cấp, thoát nước và hoạt động môi trường khác), xã hội (cơ sở chăm sóc người già cô đơn, chăm sóc người tàn tật, cơ sở cai nghiện ma túy), dân số, gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của địa phương và của Nhà nước.

a) Căn cứ vào quỹ nhà, cơ sở hạ tầng hiện có, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tạo điều kiện, khuyến khích các cơ quan có liên quan đầu tư, cải tạo nâng cấp quỹ nhà, cơ sở hạ tầng thuộc Nhà nước quản lý, để chuyển giao cho các cơ sở ngoài công lập thuê dài hạn với giá ưu đãi.

b) Căn cứ vào quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định việc xây dựng mới nhà, cơ sở hạ tầng để cho các cơ sở ngoài công lập thuê dài hạn với giá ưu đãi.

2. Giá cho thuê ưu đãi đối với cơ sở ngoài công lập được xác định cụ thể như sau:

Mức giá cho thuê không bao gồm tiền thuê đất, tiền đền bù giải phóng mặt bằng (nếu có) và lãi vay vốn xây dựng nhà, cơ sở hạ tầng theo dự án được duyệt. Đơn giá cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng đối với cơ sở ngoài công lập do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành

phổ trực thuộc Trung ương quy định cụ thể phù hợp với thực tế tại địa phương, cụ thể:

a) Đối với nhà cửa, cơ sở hạ tầng hiện có, giá cho thuê được xác định trên cơ sở đánh giá lại tài sản theo quy định hiện hành về quản lý tài sản.

b) Đối với nhà, cơ sở hạ tầng đầu tư xây dựng mới được xác định bằng giá xây dựng (bao gồm cả thuế của đơn vị xây dựng), không bao gồm tiền thuê đất, đền bù giải phóng mặt bằng, tiền lãi vay vốn xây dựng.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào tình hình cụ thể và khả năng ngân sách của địa phương ban hành quy định về việc hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ lãi vay vốn sửa chữa, xây dựng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng cho cơ sở ngoài công lập thuê.

Căn cứ để hỗ trợ lãi vay cho cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định.

3. Hồ sơ, thủ tục để được xét hưởng ưu đãi thuê nhà, cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu Nhà nước theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tạo điều kiện thuận lợi về các thủ tục hành chính, cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan khác để các cơ sở ngoài công lập thực hiện đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất theo quy hoạch.

5. Đối với cơ sở ngoài công lập xây dựng nhà, cơ sở vật chất thuộc đối tượng phải nộp phí xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định chế độ miễn, giảm phí xây dựng cho cơ sở ngoài công lập để thực hiện ở địa phương.

6. Trường hợp cơ sở ngoài công lập xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị mới đã được xây dựng cơ sở hạ tầng phải nộp chi phí xây dựng hạ tầng, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào khả năng

của ngân sách địa phương ban hành quy định về việc hỗ trợ một phần chi phí xây dựng hạ tầng cho cơ sở ngoài công lập.

Hồ sơ, thủ tục để được xem xét hỗ trợ chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng cho cơ sở ngoài công lập theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

V. Giao đất, cho thuê đất quy định tại Điều 5 Nghị định số 53, được hướng dẫn như sau:

1. Cơ sở ngoài công lập hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, phục vụ lợi ích công cộng được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Cơ sở ngoài công lập hoạt động trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, môi trường (vệ sinh môi trường, cấp, thoát nước và hoạt động môi trường khác), xã hội (cơ sở chăm sóc người già cô đơn, chăm sóc người tàn tật, cơ sở cai nghiện ma túy), dân số, gia đình, bảo vệ và chăm sóc trẻ em phục vụ lợi ích công cộng và các công trình khác được lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất; hoặc thuê đất nhưng được miễn thu tiền thuê đất trong thời hạn được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

3. Cơ sở ngoài công lập nêu tại điểm 1 và 2 khoản V này phải chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đất theo quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ tái định cư (nếu có), và được hạch toán vào vốn đầu tư của dự án.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ quy mô, tính chất quan trọng của dự án đầu tư, căn cứ khả năng ngân sách địa phương ban hành quy định về việc hỗ trợ một phần cho cơ sở ngoài công lập các khoản chi phí này hoặc hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ lãi suất phát sinh khi cơ sở ngoài công lập thực hiện vay vốn, huy động vốn để chi thực hiện những nhiệm vụ nêu tại mục này.

4. Trường hợp cơ sở công lập, bán công chuyển sang loại hình ngoài công lập thì được tiếp tục sử dụng đất giao không thu tiền, hoặc được giao đất có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất, hoặc được nhà nước cho thuê đất theo hướng dẫn tại điểm 1 và điểm 2 mục V này.